

Số: 206/QĐ-THPT QT

Phước Thạnh, ngày 12 tháng 09 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán, quyết toán ngân sách và nguồn khác từ
01/01/2022 đến 30/06/2022 của trường THPT Quang Trung**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT QUANG TRUNG

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu dự toán và quyết toán ngân sách và nguồn khác từ 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 30 tháng 06 năm 2022 của trường THPT Quang Trung theo các biểu mẫu đính kèm.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Tổ trưởng văn phòng, bộ phận kế toán, hội đồng sư phạm nhà trường và các bộ phận khác có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng KHTC Sở GDĐT
- Lưu VT, KT

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Uyên

Số 207/BB niêm yết công khai tài chính 06 tháng 2022

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết bản công khai tài chính công khai dự toán, quyết toán ngân sách và nguồn khác từ 01/04/2022 đến 30/06/2022 và từ 01/01/2022 đến 30/06/2022 của trường THPT Quang Trung

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 10 phút, ngày 12 tháng 09 năm 2022, tại văn phòng trường THPT Quang Trung tiến hành thực hiện công khai niêm yết công khai dự toán, quyết toán ngân sách và nguồn khác từ ngày 01/04/2022 đến 30/06/2022 và từ 01/01/2022 đến 30/06/2022

I/ Thành phần gồm:

Bà Lê Thị Uyên – Hiệu trưởng
Bà Mai Thị Vân – Chủ tịch công đoàn
Ông Lê Văn Thanh – Trưởng ban thanh tra nhân dân
Bà Nguyễn Thị Hậu – Kế toán

II/ Nội dung:

Tiến hành thực hiện niêm yết bản công khai dự toán, quyết toán ngân sách và nguồn khác từ ngày 01/04/2022 đến 30/06/2022 và từ 01/01/2022 đến 30/06/2022 với nội dung:

- Thời gian bắt đầu kể từ ngày 12 / 09 /2022 đến 11 / 10 /2022
- Địa điểm niêm yết: Phòng hội đồng trường

Thực hiện công khai niêm yết bản công khai dự toán, quyết toán ngân sách và nguồn khác từ ngày 01/04/2022 đến 30/06/2022 và từ 01/01/2022 đến 30/06/2022 kết thúc vào lúc 9 giờ 30 cùng ngày.

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN



Mai Thị Vân
KẾ TOÁN



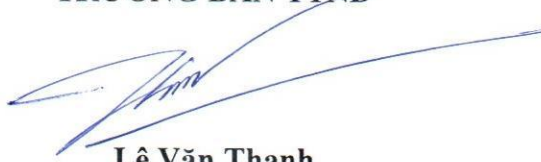
Nguyễn Thị Hậu



HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị UYÊN
TRƯỞNG BAN TTND



Lê Văn Thanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn vị: **TRƯỜNG THPT QUANG TRUNG**

Chương: 422

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC, NGUỒN KHÁC NĂM 2021

Từ 01/01/2022 đến 30/06/2022

(Kèm theo Quyết định số 206 /QĐ-THPT QT ngày 12 / 09 /2022 của Trường THPT Quang Trung)

Đơn vị sử dụng ngân sách

Đơn vị tính : 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao	Ghi chú
	DỰ TOÁN THU		
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	1.097.500	
1	Số thu phí, lệ phí		
2	Số thu hoạt động sản xuất kinh doanh - dịch vụ	1.097.500	
2.1	Học phí	3.000	
2.2	Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày	986.000	
2.3	Tổ chức cho thuê mặt bằng	108.500	
2.4			
2.5			
2.6			
2.7			
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách	7.350	
3.1	Phí -lệ phí		
3.2	Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ		
3.2.1	Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày		
3.2.2	Tổ chức cho thuê mặt bằng	7.350	
3.2.3			
3.2.4			
3.2.5			
3.2.6			
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	998.037	
1	Phí -lệ phí		
2	Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ	998.037	
2.1	Học phí	3.000	
2.2	Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày	986.000	
2.3	Tổ chức cho thuê mặt bằng	9.037	
2.4			
2.5		-	
2.6		-	
2.7			
3	Thu viện trợ, tài trợ		
4	Hoạt động sự nghiệp khác		
III	Dự toán chi ngân sách nhà nước	10.131.132	Theo QĐ số : 2322/QĐ-SGDĐT NGÀY 27/12/2021 của GĐ Sở GD và Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo,	10.131.132	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
1.2	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương (Thường xuyên)		
1.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	8.529.597	
1.4	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương (Không thường xuyên)	1.601.535	

Ngày 12 tháng 09 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Uyên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn vị: TRƯỜNG THPT QUANG TRUNG

Chương: 422

THÔNG BÁO

CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC

Từ 01/01/2022 đến 30/06/2022

(Kèm theo Quyết định số 206 /QĐ-THPT QT ngày 12 / 09 / 2022 của Trường THPT Quang Trung)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị

dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính : 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt
I	Quyết toán thu		
A	Tổng số thu	1.097.500	
1	Số thu phí, lệ phí		
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	1.097.500	
	Học phí	3.000	
	Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày	986.000	
	Tổ chức cho thuê mặt bằng	108.500	
3	Thu sự nghiệp khác	0	
B	Chi từ nguồn thu được để lại	993.382	-
1.1	Chi học phí công lập	3.000	
	Chi trả tiền cho GV giảng dạy trực tiếp, mua sắm cơ sở vật chất	3.000	
1.2	Chi tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày	973.995	
	- Chi trả tiền cho GV giảng dạy trực tiếp, mua sắm cơ sở vật chất	811.701	
	hoạt động phục vụ cho Buổi 02		
	- Chi phí quản lý	162.294	
1.3	Hoạt động cho thuê mặt bằng	16.387	-
	Chi nộp thuế	7.350	
	Chi phí phục vụ cho hoạt động cho thuê mặt bằng	9.037	
	Trích nguồn CCTL		
	Trích quỹ phát triển sự nghiệp		
1.4	Thu lãi tiền gửi ngân hàng	0	
1.5	Hoạt động sự nghiệp khác	0	
C	Số thu nộp NSNN	0	
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước		
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	5.612.902	
1.3	Kinh phí nhiệm vụ chi không thường xuyên	4.313.267	
6001	Lương theo ngạch, bậc	2.142.620	
6003	Lương hợp đồng theo chế độ		
6000	Tiền lương	2.142.620	
6101	Phụ cấp chức vụ	42.810	
6107	Chi phụ cấp nặng nhọc độc hại nguy hiểm	1.787	
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	728.802	
6113	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	4.023	
6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	390.526	
6149	Phụ cấp khác	350	
6100	Phụ cấp lương	1.168.298	
6299	Chi khác	6.735	
6250	Phúc lợi tập thể	6.735	
6301	Bảo hiểm xã hội	453.690	



6302	Bảo hiểm Y tế	77.775	
6303	Kinh phí công đoàn	51.850	
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	25.925	
6300	Các khoản đóng góp	609.240	
6449	Chi khác	97.500	
6400	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	97.500	
6501	Tiền điện	58.608	
6504	Tiền vệ sinh , môi trường	3.942	
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	62.550	
6551	Văn phòng phẩm	16.473	
6599	Vật tư văn phòng phẩm	44.481	
6550	Vật tư văn phòng	60.954	
6601	Cước phí điện thoại	746	
6603	Cước phí bưu chính	1.340	
6605	Thuê bao kênh vệ tinh; thuê bao cáp truyền hình;cước phí internet	1.851	
6608	Phim ảnh, ấn phẩm truyền thông; sách, báo, tạp chí thư viện..	19.837	
6618	Khoản điện thoại	6.900	
6649	Khác	1.595	
6600	Thông tin , tuyên truyền liên lạc	32.269	
6702	Công tác phí theo giấy đi đường	3.105	
6704	Khoản công tác phí	18.000	
6700	Công tác phí	21.105	
6751	Thuê phương tiện vận chuyển	22.280	
6754	Thuê thiết bị các loại	16.333	
6757	Thuê lao động trong nước		
6799	Chi phí thuê mướn khác		
6750	Chi phí thuê mướn	38.613	
6912	Các thiết bị công nghệ thông tin	48.226	
6913	Tài sản và thiết bị văn phòng		
6900	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng	48.226	
7001	Chi mua hàng hóa vật tư	6.380	
7004	Đồng phục , trang phục, bảo hộ lao động	10.540	
7049	Chi khác	1.400	
7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	18.320	
7053	Mua bảo trì phần mềm, công nghệ thông tin	3.600	
7050	Mua sắm tài sản vô hình	3.600	
7756	Chi các khoản phí , lệ phí	537	
7799	Chi các khoản khác	2.700	
7750	Chi các khoản phí , lệ phí	3.237	
1.4	Chi cải cách tiền lương (không thường xuyên)		
6001	Lương theo ngạch, bậc		
6003	Lương hợp đồng theo chế độ		
6000	Tiền lương		
6101	Phụ cấp chức vụ		
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề		
6113	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc		
6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề		
6100	Phụ cấp lương		
6303	Kinh phí công đoàn		
6304	Bảo hiểm thất nghiệp		
6300	Các khoản đóng góp		
6449	Chi khác (NQ 04)	1.299.635	
6400	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	1.299.635	



Ngày 12 tháng 09 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Uyên